

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PLEIKU
TỈNH GIA LAI
Bản án số: 05/2020/HSST
Ngày: 17/01/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà **Nguyễn Thị Xuân Hồng**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà: **Lê Thị Toan**

2. Bà: **Lê Thị Ánh Tuyết.**

- Thư ký phiên tòa: bà **Phạm Thị Ngọc Yến** - Thư ký Tòa án, Tòa án Nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: ông **Đào Anh Tuấn** – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án Nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 180/2019/HSST ngày 03 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

PHAN TRUNG C, Sinh năm: 1998, tại Q.

Nơi đăng ký HKTT: xã T, huyện G, tỉnh Q.

Chỗ ở: tổ 7, phường Y, thành phố P, tỉnh G.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo.

Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Không.

Cha: Phan Đức L, sinh năm: 1965.

Mẹ: Trần Thị T; Sinh năm 1969. Hiện cha mẹ bị cáo đều trú tại: xã T, huyện G, tỉnh Q

Bị cáo có 05 anh chị em ruột, lớn nhất sinh năm: 1989, nhỏ nhất sinh năm 2005.

Bị cáo chưa có vợ.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Phan Trung C bị tạm giữ từ ngày 05/7/2019 đến ngày 14/7/2019, sau đó bị áp dụng biện pháp tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: **Rơ Châm H**, sinh ngày: 14/5/2002.

Trú tại: làng N, xã I, Huyện C, Gia Lai, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại Rơ Châm H chị **Nguyễn Thị T** sinh năm 1974.

Trú tại: làng N, xã I, Huyện C, tỉnh G, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19g ngày 04/7/2019 Phan Trung C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SuperHalim, biển số 81H6 – 3554 đến phòng trọ của anh Phan Đức Đ và chị Nguyễn Thị C là anh chị của C, trú tại thôn 3, xã B, TP.P, Tỉnh G để ăn cơm. Tại đây C gặp anh Nguyễn Trần H và anh Nguyễn Đức G là bạn của anh Nguyễn Đức Đ nên C rủ mọi người đi hát Karaoke tại quán H tại thôn 2, xã B, TP.P sau đó khoảng 10 phút C đi ra gặp bà Văn Thị T là nhân viên phục vụ của quán nhờ gọi cho C 1 nữ nhân viên phục vụ việc rót bia và dặn khi nào có người đến thì gọi cho C trước, bà T đồng ý và gọi Rơ Châm H, H đến gặp C và C nói: “Nhờ em giả làm người yêu anh lên hát cùng lát nữa anh trả tiền”. H đồng ý đi vào phòng và ngồi bên cạnh C hát và uống bia cùng mọi người.

Đến khoảng 23g30 cùng ngày cả nhóm đi về, Phan Trung C thanh toán tiền phòng và cho Rơ Châm H 200.000đ. Tại đây C nói với H: “Bây giờ nếu em đi nhậu với anh thì anh trả thêm tiền cho em”, thì H đồng ý, sau đó H cùng C đi đến phòng trọ của anh Đ ngồi và tiếp tục uống bia cùng với anh Đ và chị C, đến 00g20 thì tất cả cùng nghỉ anh Đ và chị C đóng cửa ngủ. Lúc này H đi ra về thì C chạy theo nắm tay phải H kéo lại thì H nói: “Bỏ em ra về muộn rồi không bị mắng” rồi bỏ chạy ra đường, C đuổi theo khoảng 5m thì chụp được tay phải của H, C kéo H qua đồi thông phía trước đối diện phòng trọ của anh Đ, C bị trượt chân ngã nên H đi vào dắt xe máy đi về thì bị C đuổi kịp dùng tay kéo H vào bãi đất trống cách phòng trọ vợ chồng anh Đ khoảng 5m rồi dùng tay, chân đè H nằm ngửa xuống đất, sau đó Phan Trung C dùng tay bịt miệng H lại, một tay C giữ người, một tay sờ vào âm đạo và kéo quần lót của H ra và nói: “Im không được la”. Do bị Phan Trung C đe dọa và sợ bị đánh nên H nằm im và khóc. Lúc này C kéo quần lót của H ra rồi kéo khóa quần của mình đưa dương vật vào âm đạo của H giao cấu, Trong lúc bị Phan Trung C giao cấu thì H đang cầm điện thoại trên tay nên H bấm gọi cho Siu H là bạn của H do C bịt miệng nên H không nói được gì mà chỉ khóc, sau khi nhận được điện thoại của H nhưng không nghe H nói gì nên Siu H đã nói với anh Mai Quốc T là bạn của Siu H đi ra xã B tìm H, khi đến bãi đất trống đối diện cổng chào B thuộc thôn 3, xã B thì thấy H đang nằm ngửa dưới đất, còn C đang đè trên người H, thấy Siu H và anh T đến nên C bỏ chạy.

Sau đó Rơ Châm H đến công an xã B trình báo sự việc trên. Đến 08g 30p ngày 05/7/2019 Phan Trung C đến Công an xã B đầu thú và khai nhận toàn bộ hành

vi phạm tội của mình.

Tại bản giám định pháp y về tình dục số 152 ngày 11/7/2019 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh G, kết luận:

“Toàn thân không vết trầy xước.

Bộ phận sinh dục: Âm hộ không tổn thương, Màng trinh dẫn không xung và xuất huyết. Âm đạo có ít dịch trắng đục.

Kết quả xét nghiệm tinh dịch đồ ngày 05/7/2019: không thấy tinh trùng.

Kết quả xét nghiệm HCG ngày 05/7/2019: Âm tính.

Kết quả siêu âm phụ khoa ngày 05/7/2019: Chưa thấy bất thường trên siêu âm phụ khoa. Trong tử cung không thấy túi thai.

Căn cứ Thông tư số 20/2014/TT – BYT không có mục hướng dẫn xếp loại tỷ lệ thương tật tổn hại sức khỏe về xâm hại tình dục..

Ngày 16/8/2019, Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh G đã tiến hành xét nghiệm HIV đối với Phan Trung C, kết quả: Âm tính.

Về vật chứng vụ án:

- 01 chiếc váy màu đen, kích thước (39 x 62) cm bề mặt phía sau váy có dính bụi đất trong diện (38 x 40) cm không nhãn hiệu; 01 quần lót bằng vải màu hồng không có nhãn hiệu kích thước (30 x 18)cm, tại vị trí thân quần bên phải nhìn từ mặt sau bị rách vải trong diện (08 x 04)cm, 01 áo khoác màu đen, ô trắng sọc hiệu “Store”, kích thước (66 x 74)cm, tại mặt sau áo và hai ống tay áo có dính nhiều bụi đất màu nâu thu giữ của bị hại Rơ Châm H.

-01 áo sơ mi dài tay màu trắng nhãn hiệu SM Style kích thước (66 x 74)cm đã cũ, bề mặt dính bụi nâu đất màu nâu đỏ; 01 quần Jean dài màu xanh nhãn hiệu “PPADA”, kích thước (92 x 44)cm, tình trạng đã cũ mặt dính bụi đất màu nâu đỏ; 01 quần lót màu xanh đỏ, nhãn hiệu “Jackies”, kích thước (34 x 20)cm thu giữ của bị cáo Phan Trung C.

- Đối với 01 xe mô tô biển số 81 H6 – 3554, nhãn hiệu SuperHalim màu sơn xanh, qua điều tra xác định: Đây là tài sản thuộc chủ sở hữu của anh Nguyễn Văn Q cho bị cáo C mượn để làm phương tiện đi lại, việc bị cáo C thực hiện hành vi phạm tội anh Q không biết nên Cơ quan CSĐT công an TP.P không tiến hành thu giữ chiếc xe trên là có căn cứ.

Về dân sự: Bị hại Rơ Châm H yêu cầu bị cáo Phan Trung C bồi thường 15.000.000đ tiền tổn thất về tinh thần.

Tại bản cáo trạng số 176/CT- VKS ngày 30/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân TP.Pleiku đã truy tố đối với bị cáo Phan Trung Chính về tội: “Hiếp dâm” theo khoản 4 Điều 141 BLHS năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về hành vi của bị cáo Phan Trung C và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Phan Trung C phạm tội: “Hiếp dâm”.

- Áp dụng khoản 4 Điều 141, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Phan Trung C mức án từ 6 năm đến 6 năm 6 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung.

- Căn cứ khoản 2 Điều 106 BLTTHS; Điều 47 BLHS;

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 chiếc váy màu đen, kích thước (39 x 62) cm bề mặt phía sau váy có dính bụi đất trong diện (38 x 40) cm không nhãn hiệu; 01 quần lót bằng vải màu hồng không có nhãn hiệu kích thước (30 x 18)cm, tại vị trí thân quần bên phải nhìn từ mặt sau bị rách vải trong diện (08 x 04)cm, 01 áo khoác màu đen, ô trắng sọc hiệu “Store”, kích thước (66 x 74)cm, tại mặt sau áo và hai ông tay áo có dính nhiều bụi đất màu nâu.

-01 áo sơ mi dài tay màu trắng nhãn hiệu SM Style kích thước (66 x 74)cm đã cũ, bề mặt dính bụi nâu đất màu nâu đỏ; 01 quần Jean dài màu xanh nhãn hiệu “PPADA”, kích thước (92 x 44)cm, tình trạng đã cũ mặt dính bụi đất màu nâu đỏ; 01 quần lót màu xanh đỏ, nhãn hiệu “Jackies”, kích thước (34 x 20)cm. Do không còn giá trị sử dụng.

Buộc bị cáo Phan Trung C phải bồi thường tiền tổn danh dự nhận phẩm cho người bị hại theo quy định của pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo Phan Trung C nói lời nói sau cùng: Xin Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Pleiku, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Lời khai nhận tội của bị cáo Phan Trung C tại phiên tòa ngày hôm nay hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ, các tài liệu đã thu thập được có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ khẳng định: Vào khoảng 20g ngày 04/7/2019 Phan Trung C rủ anh Phan Đức Đ và chị Nguyễn Thị C, anh Nguyễn Trần H và anh Nguyễn Đức G đi hát Karaoke tại quán H tại thôn 2, xã B, TP.P, sau đó khoảng 10

phút C đi ra gặp bà Văn Thị T là nhân viên phục vụ của quán nhờ gọi cho C 1 nữ nhân viên phục vụ việc rót bia và dặn khi nào có người đến thì gọi cho C trước, bà T đồng ý và gọi Rơ Châm H, H đến gặp C và C nói: “Nhờ em giả làm người yêu anh lên hát cùng lát nữa anh trả tiền”. H đồng ý đi vào phòng và ngồi bên cạnh C hát và uống bia cùng mọi người.

Đến khoảng 23g30 cùng ngày cả nhóm đi về, Phan Trung C thanh toán tiền phòng và cho Rơ Châm H 200.000đ. Tại đây C nói với H: “Bây giờ nếu em đi nhậu với anh thì anh trả thêm tiền cho em”, thì H đồng ý, đến 00g20 thì tất cả cùng nghỉ anh Đ và chị C đóng cửa ngủ. Lúc này H đi ra về thì C chạy theo nắm tay phải H kéo lại thì H nói: “Bỏ em ra về muộn rồi không bị mắng” rồi bỏ chạy ra đường, C đuổi theo khoảng 5m thì chụp được tay phải của H, C kéo H qua đồi thông phía trước đối diện phòng trọ của anh Đ, C bị trượt chân ngã nên H đi vào dắt xe máy đi về thì bị C đuổi kịp dùng tay kéo H vào bãi đất trống cách phòng trọ vợ chồng anh Đ khoảng 5m rồi dùng tay, chân đè H nằm ngửa xuống đất, sau đó Phan Trung C dùng tay bịt miệng H lại, một tay C giữ người, một tay sờ vào âm đạo và kéo quần lót của H ra và nói: “Im không được la”. Do bị Phan Trung C đe dọa và sợ bị đánh nên H nằm im và khóc. Lúc này C kéo quần lót của H ra rồi kéo khóa quần của mình đưa dương vật vào âm đạo của H giao cấu, Trong lúc bị Phan Trung C giao cấu thì H đang cầm điện thoại trên tay nên H bấm gọi cho Siu H là bạn của H, do C bịt miệng nên H không nói được gì mà chỉ khóc, sau khi nhận được điện thoại của H nhưng không nghe H nói gì nên Siu H đã nói với anh Mai Quốc T là bạn của Siu H đi ra xã B tìm H, khi đến bãi đất trống đối diện cổng chào B thuộc thôn 3, xã B thì thấy H đang nằm ngửa dưới đất, còn C đang đè trên người H, thấy Siu H và anh T đến nên C bỏ chạy.

Tại bản giám định pháp y về tình dục số 152 ngày 11/7/2019 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh G, kết luận:

“Toàn thân không vết trầy xước.

Bộ phận sinh dục: Âm hộ không tổn thương, Màng trinh dẫn không xung và xuất huyết. Âm đạo có ít dịch trắng đục.

Kết quả xét nghiệm tinh dịch đồ ngày 05/7/2019: không thấy tinh trùng.

Kết quả xét nghiệm HCG ngày 05/7/2019: Âm tính.

Kết quả siêu âm phụ khoa ngày 05/7/2019: Chưa thấy bất thường trên siêu âm phụ khoa. Trong tử cung không thấy túi thai.

Ngày 16/8/2019, Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh G đã tiến hành xét nghiệm HIV đối với Phan Trung C, kết quả: Âm tính.

[3] Bản thân bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi của bị cáo là trái pháp luật, nhưng chỉ vì sống buông thả, thiếu tu dưỡng rèn luyện đạo đức, hành vi của bị cáo thể hiện sự xói mòn về đạo đức lối sống, bị cáo đã bất chấp tất cả để thực hiện hành vi phạm tội đến cùng, đã đe dọa bị hại để thực hiện hành vi giao cấu trái với ý muốn của người bị hại, khi thực hiện hành vi giao cấu trái với ý muốn của người bị hại thì người bị hại mới 17 tuổi 01 tháng 20 ngày, nên hành vi của bị cáo đã phạm

vào tội “Hiếp dâm”, Vì vậy, việc Viện kiểm sát nhân dân TP.P đã truy tố bị cáo về tội “Hiếp dâm” theo khoản 4 Điều 141 BLHS là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo đã gây ảnh hưởng đến tâm sinh lý và sự phát triển bình thường của người bị hại, gây tâm lý hoang mang lo sợ, đồng thời gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân, vì vậy cần có một hình phạt thích đáng cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới có tác dụng răn đe giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau: trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải. Bị cáo đã khắc phục một phần hậu quả, Sau khi phạm tội đã ra đầu thú. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về Dân sự: Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của người bị hại yêu cầu bị cáo Phan Trung C phải bồi thường số tiền là 14.900.000đ (mười bốn triệu chín trăm nghìn đồng) là có cơ sở nên cần chấp nhận, tại phiên tòa bị cáo và gia đình bị cáo đã bồi thường được số tiền là 6.000.000đ (sáu triệu đồng), nên bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường số tiền 8.900.000đ (tám triệu chín trăm nghìn đồng).

- Đối với 01 xe mô tô biển số 81 H6 – 3554, nhãn hiệu SuperHalim màu sơn xanh, qua điều tra xác định: Đây là tài sản thuộc chủ sở hữu của anh Nguyễn Văn Q cho bị cáo C mượn để làm phương tiện đi lại, việc bị cáo C thực hiện hành vi phạm tội anh Q không biết nên Cơ quan CSĐT công an TP.P không tiến hành thu giữ chiếc xe trên là có căn cứ.

Đối với anh Phan Đức Đ, chị Nguyễn Thị C, anh Nguyễn Đức G, anh Nguyễn Trần H, bà Văn Thị T đều không biết việc bị cáo Phan Trung C thực hiện hành vi “Hiếp dâm” đối với bị hại Rơ Châm H vào ngày 04/7/2019 nên không xem xét xử lý về tội: “Không tố giác tội phạm” theo Điều 390 BLHS là có căn cứ.

[5] Về xử lý vật chứng:

-Tịch thu tiêu hủy

- 01 chiếc váy màu đen, kích thước (39 x 62) cm bề mặt phía sau váy có dính bụi đất trong diện (38 x 40) cm không nhãn hiệu; 01 quần lót bằng vải màu hồng không có nhãn hiệu kích thước (30 x 18)cm, tại vị trí thân quần bên phải nhìn từ mặt sau bị rách vải trong diện (08 x 04)cm, 01 áo khoác màu đen, ô trắng sọc hiệu “Store”, kích thước (66 x 74)cm, tại mặt sau áo và hai ống tay áo có dính nhiều bụi đất màu nâu.

-01 áo sơ mi dài tay màu trắng nhãn hiệu SM Style kích thước (66 x 74)cm đã cũ, bề mặt dính bụi nâu đất màu nâu đỏ; 01 quần Jean dài màu xanh nhãn hiệu “PPADA”, kích thước (92 x 44)cm, tình trạng đã cũ mặt dính bụi đất màu nâu đỏ; 01 quần lót màu xanh đỏ, nhãn hiệu “Jackies”, kích thước (34 x 20)cm. Do không còn giá trị sử dụng.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- 1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan Trung C phạm tội “Hiếp dâm”**
- 2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 4 Điều 141; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.**

Xử phạt bị cáo Phan Trung C: 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/7/2019.

Áp dụng Điều 592 BLDS 2015;

Buộc bị cáo Phan Trung C phải bồi thường cho chị Rơ Châm H số tiền 8.900.000đ (tám triệu chín trăm nghìn đồng) tiền thiệt hại do danh dự, nhân phẩm bị xâm phạm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 47 Bộ luật hình sự:

Tích thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng do không còn giá trị sử dụng:

- 01(một) chiếc váy màu đen, kích thước (39 x 62) cm bề mặt phía sau váy có dính bụi đất trong diện (38 x 40) cm không nhãn hiệu;
- 01 (một) quần lót bằng vải màu hồng không có nhãn hiệu kích thước (30 x 18)cm, tại vị trí thân quần bên phải nhìn từ mặt sau bị rách vải trong diện (08 x 04)cm,
- 01(một) áo khoác màu đen, ô trắng sọc hiệu “Store”, kích thước (66 x 74)cm, tại mặt sau áo và hai ống tay áo có dính nhiều bụi đất màu nâu.
- 01(một) áo sơ mi dài tay màu trắng nhãn hiệu SM Style kích thước (66 x 74)cm đã cũ, bề mặt dính bụi nâu đất màu nâu đỏ;
- 01 (một) quần Jean dài màu xanh nhãn hiệu “PPada”, kích thước (92 x 44)cm, tình trạng đã cũ mặt dính bụi đất màu nâu đỏ;
- 01 (một) quần lót màu xanh đỏ, nhãn hiệu “Jackies”, kích thước (34 x 20)cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/12/2019 giữa Cơ quan CSĐT công an TP. Pleiku và Chi cục thi hành án TP. Pleiku).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 326/2016/ UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Phan Trung C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 445.000đ (bốn trăm bốn mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo, thời hạn kháng cáo:

Căn cứ các Điều 331,333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Báo cho: bị cáo Phan Trung C, người bị hại và người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án hôm nay (ngày 17/01/2019). Đối với người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND Tp. Pleiku;
- Công an Tp. Pleiku;
- Chi cục THADS Tp. Pleiku;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo, Người bào chữa (nếu có);
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa